



头 痛

tóutòng · đầu thống · đau đầu

tóu

丶 丶 丩 斗 头

头 头 头 头

tòng

丶 丩 广 广 疒 疒 疒 疒 疒 疒 疒 疒 疒 疒

痛 痛 痛 痛